

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TH
TỈNH B

Bản án số: 51/2023/HSST
Ngày 24/7/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TH, TỈNH B

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hòa

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Quế
2. Ông Đỗ Hoàng Long

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Thúy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Th tham gia phiên toà:
Ông Lê Huy Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Th, tỉnh B, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với:

***Bị cáo: Nguyễn Ngọc M,** sinh năm 1996

Nơi cư trú: Bản Kh, xã M, huyện B, tỉnh S.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Chiến, sinh năm 1971 (đã chết); Con bà: Đinh Thị T, sinh năm 1977. Vợ, con: chưa có. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B, có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Ông Hoàng Phương Nam - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Th xử lý kỹ thuật có mặt tại điểm cầu trung tâm là Hội trường xét xử tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Th, tỉnh B. Có mặt

- Ông Vũ Đăng Cảnh - Cán bộ Công an thị xã Th dẫn giải bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần là phòng xét xử số 1 tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ ngày 13/3/2023, tại khu vực trước cửa quán nước của chị Vũ Thị L, sinh năm 1988 thuộc địa phận Ấp, thị trấn H, huyện Th (nay là khu phố Ấp Đ, phường H, thị xã Th), tỉnh B lực lượng Công an huyện Th bắt quả tang Nguyễn Ngọc M đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên mặt vỉa hè cách vị trí Nguyễn Ngọc M đang đứng khoảng 02m có 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng. M khai đó là gói ma túy của M cầm ở tay trái, khi thấy lực lượng Công an huyện Th đến kiểm tra M đã vứt xuống vỉa hè. Lực lượng Công an huyện Th đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với M cùng vật chứng phạm tội, đồng thời thu giữ của M 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc gắn sim số 0865685142. Sau đó lực lượng Công an đã đưa Nguyễn Ngọc M cùng vật chứng phạm tội về trụ sở Công an huyện Th để giải quyết.

Ngày 13/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th đã ra Quyết định số 121 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B giám định chất ma túy đối với số vật chứng thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 691/KL-KTHS ngày 15/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc N kết luận:

“Các cục chất bột màu trắng bên trong 01 gói được bọc ngoài bằng giấy có khối lượng 0,1386 gam; Là ma túy; Loại ma túy Heroine.

Heroine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Th bị cáo Nguyễn Ngọc M khai nhận:

Bản thân M là đối tượng có sử dụng trái phép chất ma túy (heroine) từ khoảng tháng 02/2023. Thông qua mối quan hệ xã hội M quen biết với một người đàn ông tự giới thiệu tên là H người ở huyện Th cũng là đối tượng sử dụng ma túy heroin. Khoảng 08 giờ ngày 13/3/2023, khi M đang ở xã Ph, thành phố T, tỉnh B thì gặp H. H rủ M đi đến huyện Th để trông xe lễ hội thì M đồng ý. Sau đó, Hùng điều khiển xe mô tô Honda Wave màu trắng (không nhớ biển kiểm soát) chở M đi. Khi đi đến khu vực ngã tư Đ, thị trấn H, huyện Th, tỉnh Bắc Ninh thì Hùng và M vào một quán ngồi uống nước. Tại đây Hùng rủ M đi mua ma túy về sử dụng. M đồng ý. H nói đi xuống nhà Ph ở xóm B, xã M, huyện Th, tỉnh B để mua ma túy vì hàng ngon, chất lượng. Khi đi đến cổng nhà Ph thì H dừng xe lại, M đứng ở xe còn H vào cổng nhà Ph để mua ma túy. H đưa cho Ph 02 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 200.000

đồng. Ph cầm tiền và đưa cho H 02 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy màu trắng. H cầm 02 gói ma túy này ra xe và chở M về. Trên đường về gần đến ngã tư Đ thì H đưa cho M 01 gói ma túy để sử dụng. M cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái. Khi đi đến trước cửa quán nước của chị Vũ Thị L (lúc này khoảng 09 giờ cùng ngày) thì M đưa cho H 50.000 đồng để vào mua nước còn M đứng ở ngoài đợi. Đúng lúc này thì lực lượng Công an huyện Th đến kiểm tra. Do sợ bị phát hiện nên M cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái vứt xuống vỉa hè cách chỗ M đứng khoảng 02m và bị lực lượng Công an thu giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang còn H điều khiển xe mô tô bỏ chạy thoát.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Th đã tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc gắn sim số 0865685142 thu giữ của Nguyễn Ngọc M. Quá trình kiểm tra không phát hiện nội dung liên quan đến hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKS ngày 22/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Th đã truy tố Nguyễn Ngọc M về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Th giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc M theo tội danh và điều luật đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/3/2023. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài phong bì có ghi “*Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1996 trú tại B, xã M, huyện B, tỉnh S, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Trả lại bị cáo Nguyễn Ngọc M 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc gắn sim số 0865685142, nhưng cần giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, phần tranh luận sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Th, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Th, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo M khai nhận do bị nghiện ma túy nên hồi 9 giờ ngày 13 tháng 3 năm 2023, M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1386 gam chất ma túy heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Xét thấy lời khai của bị cáo là có căn cứ phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết quả giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp tới chế độ độc quyền quản lý với các chất gây nghiện nói chung và ma túy nói riêng của nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do là đối tượng nghiện hút, dễ thỏa mãn cơn nghiện nên ngày 13/3/2023 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong cộng đồng dân cư mà còn gây mất trật tự trị an. Xét thấy cần xử lý nghiêm bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, có nhân thân tốt, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội thuộc Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 148, Sư đoàn 316, Quân khu 2 xuất ngũ tháng 01/2018; có ông nội là Nguyễn Ngọc K tham gia kháng chiến được tặng huân, huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi lượng hình cần

xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS có thể áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, nhưng xét thấy bị cáo phạm tội là do bị nghiện ma túy, mua về để sử dụng không nhằm mục đích thu lợi nên cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Liên quan trong vụ án này:

Đối với người đàn ông tên Hùng (theo M khai là người rủ M đi mua ma túy và đưa ma túy cho M để sử dụng). Do M không có số điện thoại, không biết năm sinh và địa chỉ cụ thể của H ở đâu. Đối với chiếc xe mô tô H điều khiển chở M đi mua ma túy M không nhớ biển kiểm soát. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Th không có cơ sở để xác minh làm rõ. Khi nào làm rõ được sẽ xem xét, xử lý sau theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Ph ở Xóm 3, xã Mã, huyện Th, tỉnh B (theo M khai là người đã bán ma túy cho H và M). Căn cứ lời khai của M về đặc điểm đường đi, cổng và nhà ở của Ph, căn cứ việc xác minh tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Đăng Ph, sinh năm 1984 trú tại Xóm 3, xã M, huyện Th, tỉnh B. Tuy nhiên quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội. Tiến hành đấu tranh thì Vũ Đăng Ph không thừa nhận về việc bán ma túy cho H và M. Tiến hành cho Nguyễn Ngọc M làm việc trực tiếp với Vũ Đăng Ph nhưng M không xác định được Vũ Đăng Ph có phải là người đã bán ma túy cho H và M hay không, do mới gặp 01 lần nên M không nhớ mặt. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Th không có căn cứ để xử lý đối với Vũ Đăng Ph là phù hợp.

[3]. Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài phong bì có ghi “Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1996 trú tại B, xã M, huyện B, tỉnh S, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy” là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc gắn sim số 0865685142 của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp nhưng cần giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc M 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/3/2023. Tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (24/7/2023)

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Bên ngoài phong bì có ghi “Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1996 trú tại B, xã M, huyện B, tỉnh S, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy”

Trả lại bị cáo Nguyễn Ngọc M 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc gắn sim số 0865685142 nhưng cần giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2023 giữa Công an thị xã Thvà Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Th).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc M phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Bắc Ninh
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND thị xã Th
- Công an Thị xã Th
- Chi cục T.H.A thị xã Th
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS-VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Quang Hòa

